

Số: 196/KH-THPT TB

Tp Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1
Năm học: 2024 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 139/KH- THPT TB ngày 16 tháng 9 năm 2024 của trường THPT Tân Bình về kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2024 – 2025 của trường THPT Tân Bình.

Trường THPT Tân Bình xây dựng kế hoạch kiểm tra Cuối Học kì 1, năm học 2024–2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định. Qua kiểm tra, giáo viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy, giáo dục nhằm giúp đỡ, hỗ trợ học sinh học tập tốt hơn.

- Yêu cầu tổ chức kiểm tra nghiêm túc, an toàn, đúng quy định. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung kiểm tra và ma trận đề kiểm tra:

Kiến thức, kỹ năng trong kiểm tra đánh giá định kỳ bài kiểm tra phải nằm trong các mức độ của “Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông 2018”.

Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

Tổ trưởng chuyên môn tổ chức họp tổ thống nhất nội dung kiểm tra, xây dựng ma trận, mức độ đề kiểm tra như sau:

Mức độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
Khối 10, 11, 12	4.0 đ	3.0 đ	3.0 đ
GD hòa nhập	7.0 đ	3.0 đ	0 đ

Ghi chú: Đối với học sinh khuyết tật trí tuệ mức độ nặng, giáo viên cho học sinh kiểm tra tại lớp theo kế hoạch giáo dục hòa nhập cá nhân của học sinh.

2. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp trên giấy

a) Kiểm tra tại lớp: Giáo viên bộ môn tổ chức kiểm tra tại lớp cho lớp mình giảng dạy.

- **Khối 10, 11:** Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, Giáo dục địa phương, Giáo dục Hướng nghiệp - Trải nghiệm.

- **Khối 12:** Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, Giáo dục Hướng nghiệp - Trải nghiệm.

b) Kiểm tra tập trung theo đề chung: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế- Pháp luật, Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ (Công nghiệp, Nông nghiệp).

3. Thời lượng, hình thức biên soạn đề kiểm tra:

3.1. Khối 12:

- **Môn Ngữ Văn:** 100% tự luận. (90 phút; Phần I – Đọc hiểu: 4 điểm; Phần II – Viết: 6 điểm).

- **Các môn còn lại:** 100% trắc nghiệm. (Cấu trúc đề kiểm tra định kì theo định hướng của Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Bộ GD&ĐT Quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025).

STT	Môn KT	Thời gian (phút)	Số lượng câu hỏi		
			PHẦN I (TN 1 lựa chọn)	PHẦN II (TN đúng/sai)	PHẦN III (TN trả lời ngắn)
1	Toán	90	12	4	6
2	Vật lí	50	18	4	6
3	Hóa học	50	18	4	6
4	Sinh học	50	18	4	6
5	Địa lí	50	18	4	6
6	Lịch sử	50	24	4	0
7	GD KT-PL	50	24	4	0
8	Tin học	50	24	4	0
9	Công nghệ	50	24	4	0
10	Tiếng Anh	50	40	0	0

Cách chấm điểm trắc nghiệm:

- Phần I: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

- Phần II:

- + HS lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm.
- + HS lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm.
- + HS lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm.
- + HS lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm.

- Phần III:

- + Môn Toán: Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.
- + Các môn khác: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

3.2. Khối 11, 10:

+ Môn Ngữ Văn: 100% tự luận. (90 phút; Phần I – Đọc hiểu: 6 điểm; Phần II – Viết: 4 điểm).

+ Các môn còn lại: 70% trắc nghiệm: 30% tự luận (30% TN trả lời ngắn)

(Phần I: 5 điểm; Phần II: 2 điểm; Phần III: 3 điểm) (trừ môn Tiếng Anh)

STT	Môn KT	Thời gian (phút)	Số lượng câu hỏi - điểm		
			PHẦN I (TN 1 lựa chọn)	PHẦN II (TN đúng/sai)	PHẦN III (TN trả lời ngắn/Tự luận)
1	Toán	60	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
2	Vật lí	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
3	Hóa học	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
4	Sinh học	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
5	Địa lí	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
6	Lịch sử	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
7	GD KT-PL	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
8	Công nghệ	45	20 câu (5 điểm)	2 câu (2 điểm)	Tự luận (3 điểm)
9	Tin học	45	32 câu (8 điểm)	2 câu (2 điểm)	0
10	Tiếng Anh	45	28 câu (5 điểm)	0	Tự luận (3 điểm)

Ghi chú: Môn Tiếng Anh 10, 11: có phần nghe 15 phút, GV cho học sinh kiểm tra tại lớp.

Cách chấm điểm trắc nghiệm:

- Phần I: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.
- Phần II:
 - + HS lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm.
 - + HS lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm.
 - + HS lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm.
 - + HS lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm.
- Phần III:
 - Trắc nghiệm trả lời ngắn/ Tự luận

3.3. Học sinh giáo dục hòa nhập:

- Môn Ngữ Văn: 100% tự luận.
- Các môn còn lại: 100% trắc nghiệm khách quan

KHỐI	PHẦN I (TN 1 lựa chọn)	PHẦN II (TN đúng/sai)	PHẦN III (TN trả lời ngắn/Tự luận)
10 và 11	100%	0	0
12	80%	20%	0

4. Thời gian giáo viên, học sinh có mặt:

a. Giáo viên:

- **Buổi sáng:** có mặt tại phòng giáo viên trước 6g45 (6g45 bắt đầu làm việc).
- **Buổi chiều:** có mặt tại phòng giáo viên trước 13g15 (13g15 bắt đầu làm việc).

b. Học sinh:

- **Khối 10:** có mặt tại trường trước 6g30.
- **Khối 11:** có mặt tại trường trước 8g45.
- **Khối 12:** có mặt tại trường trước 13g15.

5. Thời gian và lịch kiểm tra:

- Từ **09/12/2024 đến 14/12/2024** hoặc từ **23/12/2024 đến 27/12/2024**: Kiểm tra tại lớp các môn học (theo mục II.1).
- Từ **16/12/2024 đến 21/12/2024**: Kiểm tra tập trung các môn theo đề chung.

Thời gian		Thứ 2 16/12/24	Thứ 3 17/12/24	Thứ 4 18/12/24	Thứ 5 19/12/24	Thứ 6 20/12/24
Sáng	7g10 – 8g00	VĂN 10 (90)	TOÁN 10 (60)	ANH 10 (45)	SỬ 10 (45)	C. NGHỆ 10 (45)
	8g10 – 9g00		TIN 10 (45)	LÝ 10 (45) / SINH 10 (45)	HÓA 10 (45) / ĐỊA 10 (45)	KT-PL 10 (45)
	9g25 – 10g10	ANH 11 (45)	VĂN 11 (90)	SỬ 11 (45)	TOÁN 11 (60)	C. NGHỆ 11 (45)
	10g20 – 11g05	LÝ 11 (45) / SINH 11 (45)		HÓA 11 (45) / ĐỊA 11 (45)	TIN 11 (45)	KTPL 11 (45)
Chiều	13g30- 14g20	VĂN 12 (90)	ANH 12 (50)	TOÁN 12 (90)	ĐỊA 12 (50)	SINH 12 (50)
	14g50 – 15g40	KT-PL 12 (50)	SỬ 12 (50)	TIN 12 / C. NGHỆ 12 (50)	LÝ 12 (50)	HÓA 12 (50)

6. Giáo viên nộp đề kiểm tra:

- Giáo viên soạn đề kiểm tra theo khối lớp được phân công giảng dạy, mỗi khối soạn 01 đề hoàn chỉnh theo hình thức, cấu trúc, nội dung tổ chuyên môn đã thống nhất.

- Giáo viên gửi đề kiểm tra cho Ban Giám hiệu (thầy Hùng) theo địa chỉ email sau:

HP3.THPTTANBINH@GMAIL.COM

- Hạn chót nộp đề: **Ngày 30/11/2024.**

- Cách đặt tên file đề KT: **Mã GV- Môn - Khối, CUỐI HK1, 24-25**

Ví dụ: T2 - TOÁN 11, CUỐI HK1, 24-25

V2 – VĂN 10, CUỐI HK1, 24-25

7. Phân công coi kiểm tra: Giáo viên xem phân công trong email cá nhân.**8. Phân công chấm bài kiểm tra, chấm phúc khảo:**

- Giáo viên chấm bài theo khối lớp được phân công giảng dạy, số bài chấm tỉ lệ với số lớp dạy (**bộ phận giáo vụ phân chia bài kiểm tra cho giáo viên theo phòng thi**).

- Giáo viên nhận bài tại Văn Phòng, chấm đúng quy định của Tổ đã thống nhất (ký nhận).

- Giáo viên nộp bài kiểm tra (đã chấm) tại Văn Phòng đúng hạn (ký nộp).

- Căn cứ số lượng bài phúc khảo, tổ trưởng thống nhất thời gian và phân công giáo viên chấm phúc khảo (ghi chú: chấm phúc khảo tập trung).

9. Tổ chức kiểm tra bổ sung: Nhà trường tổ chức kiểm tra bổ sung cho các em học sinh vắng kiểm tra giữa kỳ 1 (vắng có phép) từ **30/12/2024 đến 04/01/2025**.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung công việc	Phụ trách	Ghi chú
18/11/2024	Họp Liên tịch (BGH, TTCM)	BGH	
Từ 19/11/2024 đến 23/11/2024	- Họp tổ thống nhất nội dung kiểm tra, ma trận đề kiểm tra. - Ngày 23/11/2024: Hạn chót TTCM nộp cho thầy Hùng (qua email): Nội dung, ma trận đề kiểm tra để thông báo cho HS. - Lập danh sách thí sinh. - Phân công giáo viên coi kiểm tra.	- Các tổ chuyên môn. - Giáo vụ. - Thầy Hùng.	
Từ 25/11/2024 đến 30/11/2024	- Giáo viên nộp đề, gửi file về email thầy Hùng: HP3.THPTTANBINHTPHCM@GMAIL.COM (Hạn chót nộp đề là ngày 30/11/2024)	Giáo viên các môn kiểm tra tập trung.	(soạn thảo file đề đúng theo qui định)
Từ 03/12/2024 đến 07/12/2024	- Tổng hợp đề. (Hạn chót nộp đề hoàn chỉnh là ngày 07/12/2024)	Giáo viên được phân công.	Thực hiện bảo mật đề
Từ 09/12/2024 đến 14/12/2024	- In đề, chuẩn bị các công đoạn coi kiểm tra. - Kiểm tra các môn tại lớp	- Tổ sao in đề - GVBM	
Từ 16/12/2024 đến 21/12/2024	- Tiến hành coi kiểm tra tập trung cuối HK1 theo lịch. - Thực hiện công tác thí vụ phục vụ công tác chấm bài của giáo viên.	- BGH, giáo viên - Bộ phận thí vụ.	
Từ 23/12/2024 đến 28/12/2024	- Kiểm tra các môn tại lớp - Giáo viên chấm bài, nộp bài đã chấm về VP; ráp phách, trả bài cho học sinh. - Học sinh nộp đơn chấm phúc khảo.	- Giáo viên - Bộ phận thí vụ.	
Từ 30/12/2024 đến 04/01/2025	- Kiểm tra bổ sung (HS vắng kiểm tra cuối HK1, có phép). - Giáo viên chấm phúc khảo, chấm bài kiểm tra bổ sung. - Giáo viên nhập điểm lên hệ thống eNetviet Hạn cuối nhập điểm là ngày 04/01/2025.	-BGH, Giáo viên, nhân viên VP. - Giáo viên	
Báo cáo	Theo quy định		

Nơi nhận:

- Phòng Trung học (*để báo cáo*)
- BGH, TTCM,
- Giáo viên, nhân viên,
- Dán thông báo,
- Lưu VP.

